

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2025 của
Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 39/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 672/QĐ-BTP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Quyết định số 2026/QĐ-BTP ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác năm 2025 của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý, Cục trưởng Cục Kế hoạch-Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, PB&TG (05b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Ngọc



KẾ HOẠCH

Công tác năm 2025 của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 1153/QĐ-BTP ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Thực hiện hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); trợ giúp pháp lý (TGPL); hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo hướng đổi mới, tăng cường chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

2. Hướng dẫn, hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời, tối đa các khó khăn, vướng mắc của bộ, ngành, địa phương về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục.

II. Yêu cầu

1. Việc triển khai nhiệm vụ cần bám sát các chủ trương, chính sách, văn bản, ý kiến chỉ đạo của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đặc biệt bám sát chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về đổi mới tư duy xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật; nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, ngành Tư pháp năm 2025, đặc biệt là các định hướng công tác tư pháp nhiệm kỳ 2021-2025; chức năng, nhiệm vụ của đơn vị về công tác PBGDPL, TGPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa bảo đảm tính toàn diện, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực gắn với thực hiện các phong trào, kế hoạch đề hưởng ứng, chào mừng các sự kiện lớn của đất nước trong năm 2025.

2. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu của đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức liên quan trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

B. NỘI DUNG

I. Công tác quản lý nhà nước về các lĩnh vực chuyên môn

1. Công tác PBGDPL

1.1. Nghiên cứu, tham mưu triển khai ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, nhất là ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về đổi mới công tác PBGDPL và xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cán bộ, công chức, nhân dân; nắm bắt hạn chế, bất cập cũng như các vấn đề mới phát sinh qua thực tiễn tổ chức thực hiện công tác truyền thông chính sách, PBGDPL làm cơ sở để nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL trong thời gian tới

a) Tổ chức hội thảo, tọa đàm để trao đổi, lấy ý kiến chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý thực tiễn về văn hóa tuân thủ pháp luật trong cán bộ, công chức, nhân dân; nghiên cứu, làm rõ nội hàm của văn hóa tuân thủ pháp luật và đề xuất giải pháp thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Quý I-II/2025;
- Sản phẩm: Hội thảo, tọa đàm được tổ chức; các báo cáo rà soát, nghiên cứu đề xuất, báo cáo kết quả;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương và các hoạt động đặc thù của công tác PBGDPL năm 2025 (kinh phí Hội đồng).

b) Nghiên cứu, tham mưu, phối hợp phát động thi đua trong toàn ngành Tư pháp về hưởng ứng xây dựng và thực hiện văn hóa tuân thủ pháp luật trong cán bộ, đảng viên ngành Tư pháp gắn với hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, các cơ quan, tổ chức có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025;
- Sản phẩm: Kế hoạch phát động phong trào thi đua được ban hành;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.2. Tham mưu tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư và tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW bằng hình thức phù hợp

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Vụ Tổ chức cán bộ, các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;
- Tiến độ thực hiện: Ban hành văn bản hướng dẫn sơ kết, tổng kết vào quý I/2025; xây dựng Báo cáo sơ kết, tổng kết và tham mưu hình thức sơ kết, tổng kết phù hợp vào quý IV/2025;
- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn sơ kết, tổng kết; báo cáo sơ kết, tổng kết; hội nghị/hội thảo đánh giá kết quả được tổ chức...;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.3. Phối hợp nghiên cứu đề xuất, bổ sung hoàn thiện quy định về công tác truyền thông dự thảo chính sách trong dự thảo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Vụ Công tác xây dựng VBQPPL, Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

- Tiến độ thực hiện: Đối với đề xuất trong Luật Ban hành VBQPPL: Đã hoàn thành; đối với đề xuất trong Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật: hoàn thành trong tháng 3, 4/2025;

- Sản phẩm: Báo cáo nghiên cứu, đề xuất; quy định trong Luật Ban hành VBQPPL được thông qua; các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng và kinh phí được phân bổ để triển khai các Đề án có nội dung liên quan.

1.4. Tiếp tục đánh giá tình hình thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; nghiên cứu, đề xuất đưa việc xây dựng Luật PBGDPL (sửa đổi) vào chương trình lập pháp năm 2026 của Quốc hội

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Vụ Công tác xây dựng VBQPPL, Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

- Tiến độ thực hiện: Năm 2025;

- Sản phẩm: Báo cáo nghiên cứu, đánh giá về thi hành Luật PBGDPL; văn bản, tờ trình đề xuất xây dựng Luật PBGDPL sửa đổi.

1.5. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp triển khai công tác xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật phù hợp với yêu cầu thực tiễn trên cơ sở kết quả tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; các hội thảo, tọa đàm, tài liệu, báo cáo liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Quý I-II/2025;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.6. Rà soát, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

- Tiến độ thực hiện: Quý I-II/2025;

- Sản phẩm: Các hội nghị/hội thảo, tọa đàm; báo cáo đề xuất sửa đổi, bổ sung Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được sửa đổi, bổ sung;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.7. Khảo sát, đánh giá tình hình triển khai công tác PBGDPL tại một số bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương và một số địa phương theo lĩnh vực, địa bàn quản lý (được lồng ghép với các đoàn công tác, làm việc của Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương và Tổ thư ký Hội đồng)

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Cơ quan, đơn vị tham gia đoàn công tác; các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;
- Tiến độ thực hiện: Quý II-III/2024;
- Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản tổ chức đoàn công tác; báo cáo kết quả; văn bản, tài liệu phục vụ đoàn công tác, làm việc;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.8. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, các địa phương thực hiện truyền thông dự thảo chính sách; đổi mới, nâng cao hiệu quả PBGDPL, trong đó có các Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua trong năm 2024, 2025 và các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Đơn vị chức năng của cơ quan chủ trì soạn thảo Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết; các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; Báo cáo, tài liệu liên quan;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.9. Hướng dẫn các bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương, các địa phương triển khai Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025; tham mưu ban hành Kế hoạch và theo dõi, đôn đốc, tổ chức triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025 của Bộ Tư pháp (có Kế hoạch riêng)

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;
- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; kế hoạch, báo cáo, tài liệu liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Ban hành văn bản hướng dẫn vào quý I/2025; ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam của Bộ Tư pháp vào quý II/2025; tổ chức các hoạt động và báo cáo kết quả vào quý III-IV/2025;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.10. Nghiên cứu, giải đáp các kiến nghị, phản ánh của bộ, ngành, địa phương, cử tri về những vấn đề, nội dung liên quan đến công tác truyền thông dự thảo chính sách, PBGDPL thuộc phạm vi quản lý

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, giải đáp kiến nghị, phản ánh;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.11. Rà soát, tham mưu việc công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật trung ương; quản lý, theo dõi, hướng dẫn, tập huấn điểm nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật gắn với triển khai Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ ban hành tại Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Sản phẩm: Quyết định công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật trung ương; văn bản hướng dẫn; các hội nghị tập huấn/hội thảo, tọa đàm về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; báo cáo kết quả rà soát, nghiên cứu;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.12. Hướng dẫn, theo dõi việc xây dựng, triển khai các mô hình hiệu quả, cách làm hay về PBGDPL tại cơ sở; lựa chọn và triển khai một số mô hình điểm về PBGDPL theo tinh thần huy động nguồn lực xã hội tham gia

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025;

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; hội nghị/tọa đàm hướng dẫn xây dựng, nhân rộng mô hình; báo cáo kết quả;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.13. Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo đánh giá tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP ngày 16/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường gắn với việc nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL trong thời gian tới

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Đơn vị chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025;

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; hội nghị/tọa đàm, báo cáo kết quả thực hiện;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.14. Tổ chức nghiên cứu, học tập kinh nghiệm nước ngoài về triển khai hoạt động truyền thông dự thảo chính sách, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Vụ Hợp tác quốc tế và các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Theo Kế hoạch Đoàn ra cấp Vụ năm 2025 của Bộ Tư pháp;
- Sản phẩm: Đoàn nghiên cứu, khảo sát kinh nghiệm nước ngoài được tổ chức; báo cáo kết quả nghiên cứu khảo sát kinh nghiệm nước ngoài;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL giai đoạn 2022-2027” và nguồn kinh phí thực hiện các Đề án, Kế hoạch liên quan.

2. Công tác TGPL

2.1. Tham mưu triển khai thực hiện nội dung về TGPL tại Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 108-TB/VPTW ngày 18/11/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng

a) Tham mưu nghiên cứu xây dựng trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật TGPL năm 2017 và một số biện pháp bảo đảm thi hành Luật TGPL

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Vụ Công tác xây dựng VBQPPL, các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Tháng 9/2025;
- Sản phẩm: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật TGPL năm 2017 và một số biện pháp bảo đảm thi hành Luật TGPL;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí xây dựng VBQPPL của Bộ Tư pháp năm 2025 được phân bổ cho đơn vị và các nguồn kinh phí ngân sách nhà nước khác.

b) Sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Vụ Công tác xây dựng VBQPPL, các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Báo cáo sơ kết; báo cáo nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí xây dựng VBQPPL của Bộ Tư pháp năm 2025 được phân bổ cho đơn vị và các nguồn kinh phí ngân sách nhà nước khác.

c) Tổng kết việc thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 01/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2015-2025” và Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển TGPL ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, các địa phương có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Quý I-II/2025;
- Sản phẩm: Văn bản, báo cáo kết quả tổng kết;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

d) Tham mưu nghiên cứu xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao vai trò, hiện đại hóa, phát triển TGPL đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Tháng 9/2025;
- Sản phẩm: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

2.2. Nghiên cứu xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực TGPL

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Vụ Công tác xây dựng VBQPPL; các đơn vị, tổ chức có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Trình Lãnh đạo Bộ trong tháng 5/2025;
- Sản phẩm: Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực TGPL;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí xây dựng VBQPPL của Bộ Tư pháp năm 2025 được phân bổ cho đơn vị và các nguồn kinh phí ngân sách nhà nước khác.

2.3. Phối hợp với các bộ, ngành hoàn thiện nội dung TGPL trong Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy đến năm 2030, Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 và các Chương trình, Đề án, văn bản liên quan

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Sản phẩm: Nội dung TGPL được quy định trong các Chương trình, Đề án, văn bản liên quan;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

2.4. Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành các văn bản: (i) Kế hoạch hoạt động TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2026; (ii) Kế hoạch hoạt động liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng năm 2026; (iii) Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Tháng 04-12/2025;

- Sản phẩm: Các văn bản được Bộ trưởng ban hành;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

2.5. Tổ chức hướng dẫn, theo dõi, báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện TGPL của địa phương

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Cơ quan, tổ chức, các địa phương có liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

2.6. Triển khai Quyết định số 1109/QĐ-BTP ngày 14/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Cơ quan, tổ chức, các địa phương có liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

2.7. Triển khai nội dung TGPL cho một số đối tượng, lĩnh vực đặc thù theo quy định pháp luật và chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Cơ quan, tổ chức, các địa phương có liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo các Kế hoạch cụ thể;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

2.8. Theo dõi, hướng dẫn, tổng hợp việc tổ chức phiên tòa trực tuyến theo quy định tại Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội và Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành, các địa phương có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

2.9. Tổ chức kiểm tra kết quả tập sự TGPL theo quy định

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ, các địa phương có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Văn bản về kết quả kiểm tra tập sự;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

2.10. Triển khai các hoạt động về phối hợp TGPL trong hoạt động tổ tụng

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành, các địa phương có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo các Chương trình, Kế hoạch trong phạm vi ngân sách được giao;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

2.11. Nghiên cứu xây dựng các tài liệu phục vụ công tác chuyên môn và các hoạt động tập huấn nâng cao năng lực, truyền thông và hướng dẫn nghiệp vụ về TGPL; theo dõi, tổng hợp, cung cấp thông tin về TGPL theo quy định

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Các tài liệu được biên soạn, phát hành, đăng tải; thông tin TGPL được theo dõi, tổng hợp;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

2.12. Các hoạt động hội thảo, hội nghị, tọa đàm, tập huấn, khảo sát về công tác TGPL

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Các hội thảo, hội nghị, tọa đàm, tập huấn, khảo sát được tổ chức;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

3. Công tác hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Nghiên cứu, tham mưu xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Tháng 6/2025;
- Sản phẩm: Kết quả nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg được lãnh đạo Bộ ký trình Thủ tướng Chính phủ;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí xây dựng VBQPPL của Bộ Tư pháp năm 2025.

3.2. Nghiên cứu, tham mưu xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Theo Chương trình xây dựng văn bản, đề án thuộc thẩm quyền ban hành hoặc liên tịch ban hành của Bộ trưởng Bộ Tư pháp năm 2025;
- Sản phẩm: Kết quả nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2021/TT-BTP được trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí xây dựng VBQPPL của Bộ Tư pháp năm 2025.

3.3. Nghiên cứu, tham mưu hướng dẫn việc đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và kiện toàn tổ hòa giải ở cơ sở trong bối cảnh thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025)

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm;
- Sản phẩm: Văn bản nghiên cứu, đề xuất hướng dẫn địa phương tiến hành việc đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và kiện toàn tổ hòa giải ở cơ sở khi thực hiện về sắp xếp tổ chức bộ máy;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

3.4. Chỉ đạo, hướng dẫn, giải đáp kiến nghị, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của bộ, ngành, địa phương, cử tri về những nội dung thuộc lĩnh vực hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, giải đáp, trả lời kiến nghị;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

3.5. Tổ chức khảo sát về công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ở một số địa phương

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Kế hoạch, báo cáo kết quả khảo sát;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, kinh phí thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở” (Đề án 315) và kinh phí Hội đồng.

3.6. Xây dựng tài liệu, tổ chức Hội nghị tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn được tổ chức; tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ được xây dựng, đăng tải, cấp phát cho địa phương...;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, kinh phí thực hiện Đề án 315 và kinh phí Hội đồng.

3.7. Tổ chức các Hội thảo, Tọa đàm về giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Hội thảo, Tọa đàm được tổ chức;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, kinh phí thực hiện Đề án 315 và kinh phí Hội đồng.

3.8. Rà soát, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;
- Tiến độ thực hiện: Quý I-III/2025;
- Sản phẩm: Các hội nghị/hội thảo, tọa đàm; chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở được sửa đổi, bổ sung;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án 315.

3.9. Quản lý, theo dõi, hướng dẫn, tập huấn điểm nâng cao năng lực cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện về hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở tại địa phương chỉ đạo điểm

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn/hội thảo, tọa đàm... được tổ chức;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án 315.

4. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Các nhiệm vụ cụ thể được thực hiện theo Kế hoạch triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” ban hành theo Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 (Đề án 345) và Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 ban hành theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ (Chương trình 81) thực hiện theo Phụ lục I của Quyết định này.

II. Thực hiện nhiệm vụ giúp việc Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương và Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng ở trung ương

1. Tham mưu ban hành Kế hoạch hoạt động, Kế hoạch kiểm tra của Hội đồng năm 2025; tổ chức các phiên họp của Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng theo Quy chế hoạt động của Hội đồng (nếu có) và thực hiện các giải pháp tăng cường hoạt động phối hợp giữa Cơ quan Thường trực Hội đồng với các thành viên Hội đồng

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Kế hoạch; phiên họp; báo cáo;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

2. Tham mưu rà soát, kiện toàn thành viên Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Công văn rà soát; Quyết định kiện toàn (nếu có);
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

3. Nghiên cứu, tham mưu việc hợp nhất Hội đồng phối hợp PBGDPL và Hội đồng liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng; rà soát, đánh giá, đề xuất việc sửa đổi các văn bản, quy định về các Hội đồng

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Năm 2025;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

4. Tham mưu, tổ chức các Đoàn công tác, làm việc của Hội đồng trung ương và Tổ thư ký giúp việc Hội đồng năm 2025 tại các bộ, cơ quan, tổ chức, địa phương

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Sản phẩm: Công văn, kế hoạch, báo cáo kết quả;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

III. Triển khai thực hiện các văn bản, đề án, chương trình phối hợp về công tác PBGDPL, TGPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (thực hiện theo các Kế hoạch cụ thể được ban hành)

1. Trong lĩnh vực PBGDPL

a) Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” theo Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án CAT)

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án CAT năm 2025.

b) Triển khai thực hiện Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc (Đề án ICCPR). Nội dung Kế hoạch triển khai Đề án ICCPR cụ thể của Bộ Tư pháp được thực hiện theo Phụ lục IV của Kế hoạch này.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án ICCPR năm 2025.

c) Triển khai thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL giai đoạn 2022-2027” ban hành kèm theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 (Đề án 407)

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án 407 năm 2025.

d) Triển khai thực hiện Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL giai đoạn 2022-2026” ban hành kèm theo Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 12/8/2022 (Đề án 979)

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án 979 năm 2025.

đ) Triển khai Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028” theo Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 (Đề án nhân quyền). Nội dung Kế hoạch triển khai Đề án nhân quyền cụ thể của Bộ Tư pháp được thực hiện theo Phụ lục II của Kế hoạch này.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án nhân quyền năm 2025.

e) Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030” ban hành kèm theo Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 (Đề án 279)

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án 279 năm 2025.

g) Triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025-2030” sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025;
- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án được cấp bổ sung năm 2025.

h) Triển khai các nhiệm vụ được giao tại Chương trình phối hợp số 2727/CTPH-BTP-HLGVN ngày 25/7/2018 về thực hiện công tác giữa Bộ Tư pháp và Hội Luật gia Việt Nam, các Chương trình phối hợp khác, các Kế hoạch của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Tư pháp và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về truyền thông dự thảo chính sách, PBGDPL thuộc phạm vi quản lý

- Đơn vị chủ trì: Các Phòng chức năng thuộc Cục PBGDPL và TGPL (theo phân công);
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025;

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; các tài liệu; tọa đàm/hội nghị được tổ chức; báo cáo kết quả;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

i) Triển khai Chương trình phối hợp số 1067/CTPH-BTP-THVN-TNVN-TTXVN ngày 24/3/2023 giữa Bộ Tư pháp và Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam về truyền thông, PBGDPL và thông tin về hoạt động của Bộ, ngành Tư pháp giai đoạn 2023-2028

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng, các đề án liên quan năm 2025.

2. Trong lĩnh vực TGPL

a) Triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 1603/CTPH-BTP-TANDTC ngày 19/5/2022 giữa Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

b) Triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 5789/CTPH-BTP-BCA ngày 27/11/2023 giữa Bộ Tư pháp và Bộ Công an về trực TGPL trong điều tra hình sự

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

c) Tiếp tục thực hiện các nội dung TGPL trong Quy chế phối hợp số 4617/QCPH/BTP-LĐLSVN ngày 28/12/2016 giữa Bộ Tư pháp và Liên đoàn Luật sư Việt Nam về hoạt động TGPL của luật sư

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Quy chế;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

3. Trong lĩnh vực hoà giải ở cơ sở và tiếp cận pháp luật

a) Triển khai Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” theo Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 (Đề án 315). Nội dung Kế hoạch triển khai Đề án 315 cụ thể của Bộ Tư pháp được thực hiện theo Phụ lục III của Kế hoạch này.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án 315 năm 2025.

b) Triển khai Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 (Đề án 977) thực hiện theo Phụ lục V của Quyết định này

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025.
- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án 977 năm 2025.

4. Trong lĩnh vực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” theo Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 (Đề án 345) và Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 (Chương trình 81)

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345 năm 2025.

5. Triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia

Triển khai nội dung PBGDPL, TGPL, hoà giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trong các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025; số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021-2025; số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành, địa phương có liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

6. Triển khai các Dự án đầu tư công

Tham mưu thực hiện các dự án: (i) Xây dựng Hệ thống thông tin PBGDPL; (ii) Xây dựng Hệ thống thông tin TGPL; (iii) Xây dựng trụ sở Cục TGPL trong bối cảnh tình hình mới và ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Dự án đầu tư công.

IV. Công tác truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, huy động nguồn lực tham gia trong các lĩnh vực công tác của đơn vị

1. Tổ chức các hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông phù hợp khác về các lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý của đơn vị

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ, Cục Công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Các sản phẩm truyền thông được xây dựng, phát sóng, đăng tải bằng hình thức phù hợp;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng; kinh phí thực hiện các đề án, chương trình năm 2025 và các nguồn ngân sách nhà nước khác của đơn vị.

2. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý tổ chức và hoạt động PBGDPL, TGPL, hoà giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Tổ chức quản trị, vận hành, khai thác hiệu quả Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia, Trang thông tin điện tử TGPL Việt Nam, Trang Thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, các ứng dụng mạng xã hội về PBGDPL phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia, Trang Thông tin điện tử về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được vận hành ổn định; các phần mềm được xây dựng; các tin, bài, tài liệu về các lĩnh vực công tác của đơn vị được cập nhật, đăng tải;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng; kinh phí thực hiện các đề án, chương trình năm 2025 và các nguồn ngân sách nhà nước khác của đơn vị.

b) Quản lý, khai thác, vận hành hiệu quả và hướng dẫn, theo dõi địa phương cập nhật, vận hành, khai thác Hệ thống Quản lý tổ chức và hoạt động TGPL đáp ứng yêu cầu của công tác TGPL; kết nối Cơ sở dữ liệu TGPL với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, chia sẻ dữ liệu với Phần mềm thống kê của ngành Tư pháp trên cơ sở dữ liệu hiện có; nghiên cứu giải pháp sử dụng trí tuệ nhân tạo và các giải pháp chuyển đổi số khác trong công tác TGPL

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin; các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Sản phẩm: Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, trong quản lý tổ chức và hoạt động TGPL; Hệ thống Quản lý tổ chức và hoạt động TGPL vận hành hiệu quả;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước và huy động xã hội hoá (nếu có).

c) Nghiên cứu, thí điểm xây dựng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm hỗ trợ thông tin pháp luật trong một số lĩnh vực cho đối tượng cụ thể

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, các cơ quan, tổ chức có liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025;

- Sản phẩm: Báo cáo nghiên cứu, đề xuất; ứng dụng AI được triển khai thí điểm;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng, Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025 - 2030” sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành (nếu có) và huy động xã hội hoá (nếu có).

3. Huy động các nguồn lực tham gia công tác PBGDPL, TGPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Sản phẩm: Công văn, tài liệu, hồ sơ, báo cáo, các hoạt động cụ thể được hỗ trợ thực hiện;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí huy động từ các nguồn lực trong xã hội.

V. Công tác hợp tác quốc tế

1. Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục PBGDPL và TGPL trong khuôn khổ các chương trình, dự án do Bộ Tư pháp là cơ quan chủ quản

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, báo cáo, tài liệu tập huấn...;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí từ các dự án, chương trình hợp tác quốc tế được phân bổ.

2. Triển khai thực hiện các hoạt động trong khuôn khổ Dự án Tăng cường TGPL cho người nghèo và đối tượng yếu thế do Ngân hàng Thế giới tài trợ

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Vụ Hợp tác quốc tế;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Các hoạt động trong khuôn khổ Dự án hợp tác về TGPL được triển khai;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách Dự án.

3. Tham gia nghiên cứu, rà soát, góp ý các dự thảo Hiệp định tương trợ tư pháp, các điều ước quốc tế, các đoàn đàm phán, các diễn đàn hợp tác quốc tế đa phương, khu vực và song phương có liên quan đến PBGDPL và TGPL

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Vụ Hợp tác quốc tế;
- Tiến độ thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2025 của Bộ Tư pháp;
- Sản phẩm: Các nhiệm vụ được giao hoàn thành;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

4. Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PBGDPL và TGPL với các quốc gia, tổ chức quốc tế theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Vụ Hợp tác quốc tế;
- Tiến độ thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2025 của Bộ Tư pháp;
- Sản phẩm: Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

VI. Công tác văn phòng và quản trị nội bộ

1. Tham mưu xây dựng trình Lãnh đạo Bộ ban hành Kế hoạch công tác của Cục PBGDPL và TGPL năm 2025, năm 2026

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Cục Kế hoạch-Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Kế hoạch công tác năm 2025 hoàn thành trong tháng 3/2025; Kế hoạch công tác năm 2026 hoàn thành trước 31/12/2025;
- Sản phẩm: Kế hoạch công tác của Cục năm 2025, 2026 được ban hành;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

2. Nghiên cứu xây dựng, trình Cục trưởng ban hành các văn bản phục vụ tổ chức và hoạt động của Cục sau hợp nhất, bao gồm:

a) Về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ: (i) Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Cục, phân công theo dõi bộ, ngành, tổ chức đoàn thể trung ương và các địa phương; (ii) Quyết định phân công nhiệm vụ của Cục trưởng, các Phó Cục trưởng; (iii) Quyết định kiện toàn Lãnh đạo cấp phòng và phân công công chức, viên chức, người lao động tại các tổ chức thuộc Cục;

b) Về tổ chức - quản trị: (i) Quy chế làm việc của đơn vị; (ii) Quy chế phối hợp công tác giữa Thủ trưởng đơn vị và các tổ chức đoàn thể;

c) Về cơ chế tài chính: (i) Quy chế chi tiêu nội bộ; (ii) Quy chế khen thưởng;

d) Các văn bản khác theo quy định (nếu có).

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Quý I-II/2025;

- Sản phẩm: Các văn bản được ban hành;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

3. Theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện các Kế hoạch trong phạm vi, chức năng của Cục; các nhiệm vụ được Lãnh đạo Bộ giao; cập nhật, theo dõi các nhiệm vụ được Lãnh đạo Bộ giao trên hệ thống phần mềm theodoinhiemvu.moj.gov.vn

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Sản phẩm: Báo cáo, văn bản rà soát, giao nhiệm vụ.

4. Công tác tài chính - kế toán và quản lý tài sản công: Lập dự toán tài chính phục vụ nhiệm vụ năm 2025; thực hiện việc thu, chi, thanh quyết toán kinh phí cấp cho Cục PBGDPL và TGPL năm 2025 theo quy định; thực hiện quản lý, rà soát, kiểm kê tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc, thanh lý đối với các tài sản hết hạn sử dụng; mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc trong trường hợp cần thiết và theo đúng quy định pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Sản phẩm: Báo cáo đánh giá kết quả, các dự toán kinh phí chi tiết được phê duyệt và tổ chức thực hiện;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng; kinh phí thực hiện các chương trình, đề án và các nguồn ngân sách nhà nước khác.

5. Chỉ đạo công tác văn phòng, quản trị nội bộ, văn thư, lưu trữ của Cục; theo dõi việc chấp hành kỷ luật, thời giờ làm việc, nghỉ ngơi của công chức

thuộc Cục; kiểm soát thủ tục hành chính; cải cách hành chính; cải cách tư pháp; triển khai công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí tại Cục

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Các hoạt động thực hiện theo yêu cầu;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thường xuyên.

6. Triển khai thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng tại đơn vị

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Báo cáo, công văn.

7. Triển khai công tác tổ chức cán bộ, trong đó trọng tâm là triển khai các nhiệm vụ phục vụ hợp nhất đơn vị, thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của Cục theo cơ cấu tổ chức mới; theo vị trí việc làm và triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị sau khi hợp nhất, đáp ứng yêu cầu chủ trương về tinh gọn bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tổ chức tập huấn, hướng dẫn bộ, ngành, địa phương và trong nội bộ đơn vị về cách thức triển khai các nhiệm vụ công tác của Cục sau hợp nhất; triển khai các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng công chức nhằm tiếp tục hoàn thiện điều kiện, tiêu chuẩn cũng như nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; triển khai đánh giá định kỳ theo quy định đối với đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Triển khai các nhiệm vụ theo yêu cầu.

8. Triển khai công tác thi đua-khen thưởng của đơn vị

8.1. Xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua của đơn vị năm 2025; sơ kết 06 tháng đầu năm và tổng kết năm về phong trào thi đua - khen thưởng của đơn vị

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Kế hoạch quý I/2025; báo cáo sơ kết, tổng kết: tháng 6, 11/2025;
- Sản phẩm: Kế hoạch, báo cáo;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

8.2. Tổ chức khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm 2025

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Các Quyết định khen thưởng được phê duyệt;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

9. Rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất VBQPPL và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật thuộc phạm vi của đơn vị

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Báo cáo, công văn;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

10. Triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học về các lĩnh vực quản lý của đơn vị

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Các hoạt động được thực hiện theo đề tài, kế hoạch;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí nghiên cứu khoa học được phân bổ.

11. Tổ chức thực hiện Quyết định số 1996/QĐ-BTP ngày 23/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Bộ Tư pháp tại đơn vị

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Công khai thông tin ở đơn vị; việc bàn, quyết định, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát của công chức theo quy định.

12. Thực hiện nhiệm vụ công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ và quản lý nhà nước về thanh niên theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, báo cáo...;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Ngân sách nhà nước.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục PBGDPL và TGPL chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện Kế hoạch này bảo đảm tiến độ, chất lượng; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản lý.

2. Cục Công nghệ thông tin phối hợp với Cục PBGDPL và TGPL triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này có liên quan đến vận hành Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia, Trang Thông tin Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Trang Thông tin điện tử TGPL Việt Nam, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng ứng dụng trợ lý ảo cung cấp thông tin, PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp phù hợp với yêu cầu tình hình mới.

3. Cục Kế hoạch - Tài chính bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn lập dự toán và thanh quyết toán theo quy định pháp luật, đặc biệt đối với nguồn vốn đầu tư công được giao.

4. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ phối hợp với Cục PBGDPL và TGPL thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này.

5. Các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm, tập huấn, kiểm tra, khảo sát trong Kế hoạch này được tổ chức bằng hình thức phù hợp và có sự lồng ghép, kết hợp bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

6. Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của đơn vị và kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giao năm 2025 phân bổ cho đơn vị; tăng cường huy động các nguồn lực xã hội hóa và tăng cường lồng ghép hoạt động, sử dụng nguồn kinh phí từ các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt.

Phụ lục I
Kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành
cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 và Đề án “Nâng cao
chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp
giai đoạn 2021-2030” của Bộ Tư pháp năm 2025
(Kèm theo Kế hoạch được phê duyệt theo Quyết định số 1133 /QĐ-BTP
Ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Cụ thể hoá, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp thuộc trách nhiệm của Bộ Tư pháp tại Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 được phê duyệt tại Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là Chương trình 81) và Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2030” được phê duyệt tại Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là Đề án 345).

1.2. Triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung, cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng trên phạm vi toàn quốc nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật, hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

1.3. Tăng cường theo dõi, quản lý nhà nước đối với công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, bảo đảm tính chủ động, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và xác định các hoạt động cụ thể nhằm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Yêu cầu

2.1. Các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp bám sát quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (Nghị định số 55/2019/NĐ-CP), Chương trình 81, Đề án 345 và yêu cầu của thực tiễn.

2.2. Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, sản phẩm và trách nhiệm cụ thể của cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch bảo đảm trọng tâm, phù hợp với mục tiêu hỗ trợ và khả năng cân đối nguồn lực; bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, tiết kiệm; không chồng chéo, trùng lặp.

2.3. Hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được thực hiện trên cơ sở phối hợp giữa cơ quan nhà nước với tổ chức đại diện của doanh nghiệp nhỏ và vừa; tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

II. NỘI DUNG

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai Chương trình 81 và Đề án 345

1.1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345 của Bộ Tư pháp năm 2025

- Sản phẩm: Kế hoạch được ban hành.
- Tiến độ thực hiện: Tháng 4/2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345 năm 2025.

1.2. Xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345

- Sản phẩm: Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345 được ban hành.
- Tiến độ thực hiện: Tháng 4/2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345 năm 2025.

1.3. Theo dõi, đôn đốc, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345

- Sản phẩm: Các hoạt động giám sát, buổi làm việc được tổ chức; báo cáo kết quả
- Tiến độ thực hiện: Quý II-III/2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345 năm 2025.

1.4. Khảo sát, tìm hiểu các khó khăn, vướng mắc, nhu cầu hỗ trợ pháp lý của các doanh nghiệp, từ đó có giải pháp, đề xuất, kiến nghị để đáp ứng tốt hơn yêu cầu của doanh nghiệp

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả khảo sát; báo cáo kết quả các hội nghị, tọa đàm, diễn đàn, đối thoại...
- Tiến độ thực hiện: Quý II-III/2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345 năm 2025.

2. Tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

2.1. Tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025

- Sản phẩm: Xây dựng, ban hành văn bản, đề cương hướng dẫn tổng kết; Hội nghị tổng kết được tổ chức; báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình 81 được ban hành.

- Tiến độ thực hiện:

+ Xây dựng, ban hành văn bản, đề cương hướng dẫn tổng kết: Tháng 4/2025;

+ Tổ chức Hội nghị tổng kết: Tháng 10/2025.

+ Báo cáo tổng kết: Tháng 12/2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 năm 2025.

2.2. Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Thông tư số 64/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa làm cơ sở đề xuất Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư bảo đảm phù hợp với thực tiễn và nâng cao hiệu quả triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Sản phẩm: Công văn hướng dẫn; báo cáo kết quả rà soát, đánh giá, đề xuất sửa đổi Thông tư.

- Tiến độ thực hiện:

+ Xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn rà soát, đánh giá: Tháng 4/2025;

+ Báo cáo rà soát, đánh giá, đề xuất: Tháng 11/2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 năm 2025.

2.3. Tổ chức các hội nghị, tọa đàm lấy ý kiến về nội dung dự kiến đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2019/NĐ-CP

- Sản phẩm: Các hội nghị, tọa đàm được tổ chức.

- Tiến độ thực hiện: Quý II-III/2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án 345 năm 2025.

2.4. Xây dựng, ban hành văn bản đề nghị các bộ, ngành, địa phương, tổ chức đại diện doanh nghiệp rà soát quy định pháp luật liên quan đến doanh nghiệp không còn phù hợp, gây khó khăn cho doanh nghiệp và đề xuất, kiến nghị; tổng hợp, xây dựng Báo cáo kết quả rà soát, đề xuất hoàn thiện các quy định của pháp luật có liên quan nhằm tháo gỡ vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp

- Sản phẩm: Văn bản đề nghị bộ, ngành, địa phương, các tổ chức đại diện doanh nghiệp rà soát quy định pháp luật liên quan đến doanh nghiệp và báo cáo kết quả rà soát, đề xuất hoàn thiện thể chế nhằm tháo gỡ vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp được ban hành.

- Tiến độ thực hiện:
 - + Xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn rà soát: Tháng 4/2025;
 - + Tổng hợp, xây dựng báo cáo gửi Thủ tướng Chính phủ: Tháng 11/2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án 345 năm 2025.

3. Các hoạt động hỗ trợ thông tin pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

3.1. Theo dõi, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý, Trang Thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, ứng dụng các mạng xã hội để cung cấp thông tin pháp lý, tiếp nhận, giải quyết vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Sản phẩm: Trang thông tin điện tử về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, ứng dụng Zalo, Fanpage Cục PBGDPL và TGPL được quản lý, duy trì, thường xuyên cập nhật thông tin pháp lý về đầu tư, kinh doanh; tiếp nhận, giải quyết vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81.

3.2. Truyền thông nâng cao kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức các sự kiện, hoạt động truyền thông cung cấp thông tin về các chính sách, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các đề án, dự án, chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ

- Sản phẩm: Các chương trình, phóng sự, tọa đàm, bản tin, talkshow... trên Đài Truyền hình Việt Nam (Chương trình Vấn đề hôm nay, Quốc hội với cử tri

trên kênh VTV1), Đài Tiếng nói Việt Nam (kênh VOV giao thông), Thông tấn xã Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Báo Pháp luật Việt Nam, Tạp chí Dân chủ pháp luật và các Báo, Đài, phương tiện thông tin đại chúng khác về các chủ trương, chính sách mới và các vấn đề pháp lý mà doanh nghiệp nhỏ và vừa quan tâm được đăng tải.

- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan thông tấn báo chí.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 năm 2025.

3.3. Xây dựng các tài liệu điện tử về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) *Xây dựng phát hành Cuốn sách “Hướng dẫn các mẫu hợp đồng cơ bản, thông dụng trong thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp” và “Hướng dẫn quy trình, thủ tục thành lập, hoạt động của doanh nghiệp”*

- Sản phẩm: 02 cuốn sách được xây dựng, đăng tải.
- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, địa phương, hiệp hội, tổ chức liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 năm 2025.

b) *Xây dựng các bài giảng, tài liệu điện tử cung cấp kiến thức pháp luật đầu tư, kinh doanh, các cam kết quốc tế cần thiết cho doanh nghiệp nhỏ và vừa*

- Sản phẩm: Các bài giảng, tài liệu điện tử được xây dựng, đăng tải.
- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành, địa phương, Hiệp hội pháp chế Doanh nghiệp Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, các tổ chức đại diện doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 năm 2025.

4. Tổ chức diễn đàn, hội nghị đối thoại với doanh nghiệp nhỏ và vừa

4.1. Tổ chức Diễn đàn “Kinh doanh và Pháp luật” năm 2025 (kết hợp tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình 81)

- Sản phẩm: Diễn đàn, hội nghị được tổ chức; văn bản chỉ đạo của lãnh đạo Chính phủ về thực hiện các đề xuất, kiến nghị tại Diễn đàn.
- Tiến độ thực hiện: Quý IV/2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 năm 2025; các nguồn kinh phí khác có liên quan theo quy định, kinh phí xã hội hoá (nếu có).

4.2. Tổ chức các Diễn đàn, hội nghị đối thoại cung cấp thông tin pháp lý, giải quyết các vướng mắc về pháp lý cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, trong đó tập trung vào các chủ đề sau đây: (i) Hành lang pháp lý đối với ngành làm đẹp (dự kiến tổ chức tại TP. Hồ Chí Minh); (ii) Chuyển đổi xanh - Xu hướng phát triển tất yếu của doanh nghiệp và vấn đề hoàn thiện thể chế; (iii) Khu thương mại tự do và đề xuất hoàn thiện thể chế ở Việt Nam (tổ chức Hội nghị/Diễn đàn tại các tỉnh, thành phố dự kiến thí điểm); (iv) Một số vấn đề cần lưu ý theo Luật Doanh nghiệp 2020, góc nhìn kiểm soát rủi ro và vấn đề trách nhiệm hình sự pháp nhân thương mại trong Bộ luật Hình sự; (v) Hành lang pháp lý hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tư nhân; (vi) Hoàn thiện thể chế đối với tài sản số - Cơ chế kiểm soát tại Việt Nam; (vii) Giải pháp cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; (viii) Những vướng mắc cần tháo gỡ đối với doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ; (ix) Vấn đề pháp lý đối với doanh nghiệp do thanh niên khởi nghiệp; (x) Hội nghị góp ý dự thảo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp

- Sản phẩm: Các Hội nghị đối thoại/Diễn đàn được tổ chức nhằm cung cấp thông tin về một số quy định pháp luật tác động đến doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ; trao đổi, giải đáp, đề xuất tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp nhỏ và vừa liên quan đến thể chế, tổ chức thi hành pháp luật...; báo cáo kết quả tổ chức hoạt động; tổng hợp đề xuất, kiến nghị.

- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành, hiệp hội, địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 năm 2025.

5. Nhóm hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

5.1. Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật về đấu thầu cho công chức, viên chức, người lao động các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn được tổ chức, báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị.
- Tiến độ thực hiện: Tháng 5/2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 năm 2025.

5.2. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (các quy định pháp luật về đất đai, thuế, kinh doanh bất động sản, quản trị doanh nghiệp, ký kết hợp đồng, bảo đảm quyền lợi của người lao động, chuyển đổi xanh...)

- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn được tổ chức, báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị.

- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, địa phương, hiệp hội, tổ chức liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 năm 2025.

6. Nâng cao chất lượng của đội ngũ tư vấn viên pháp luật

6.1. Rà soát, đánh giá chất lượng, kiện toàn mạng lưới tư vấn viên pháp luật

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn rà soát, kiện toàn; báo cáo kết quả rà soát, kiện toàn đội ngũ tư vấn viên pháp luật.

- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 năm 2025.

6.2. Tổ chức hội nghị trao đổi kết quả thực hiện nhiệm vụ của tư vấn viên pháp luật và định hướng hoạt động trong thời gian tới

- Sản phẩm: Hội nghị về tư vấn viên pháp luật được tổ chức; báo cáo kết quả hội nghị.

- Tiến độ thực hiện: Quý III/2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, địa phương, hiệp hội, tổ chức, cá nhân liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 năm 2025.

7. Các hoạt động triển khai Đề án 345

7.1. Rà soát, nghiên cứu chuyển đổi số trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: nâng cấp Trang Thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; bước đầu thí điểm ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) vào công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; nghiên cứu, đề xuất xây dựng đường dây nóng giải đáp các vấn đề pháp lý cho doanh nghiệp

- Sản phẩm: Trang thông tin điện tử về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được nâng cấp, trí tuệ nhân tạo (AI) bước đầu được thí điểm; đề xuất xây dựng đường dây nóng.

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án 345 năm 2025.

7.2. Phối hợp với các đơn vị của các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, Hiệp hội pháp chế doanh nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư trong việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (tọa đàm, hội nghị đối thoại, tập huấn, tài liệu...) thông tin, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về pháp lý cho doanh nghiệp

- Sản phẩm: Tọa đàm, hội nghị đối thoại, tập huấn, tài liệu được xây dựng và tổ chức.

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Hiệp hội pháp chế doanh nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư, cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án 345 năm 2025.

7.3. Đẩy mạnh tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp thông qua các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp

- Sản phẩm: Các hoạt động tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp được tổ chức với sự phối hợp của các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.

- Tiến độ thực hiện: Quý II-III/2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành, địa phương, Hiệp hội pháp chế Doanh nghiệp Việt Nam, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án 345 năm 2025.

7.4. Xây dựng tài liệu phổ biến kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp

- Sản phẩm: Sổ tay hướng dẫn pháp luật, tờ gấp, tiểu phẩm pháp luật...được biên soạn, phát hành trên môi trường mạng

- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án 345 năm 2025.

7.5. Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm nước ngoài (tại Nhật Bản hoặc Úc) về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở Việt Nam

- Sản phẩm: Báo cáo nghiên cứu, khảo sát của đoàn công tác đi khảo sát, học tập kinh nghiệm trực tiếp về hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.
- Tiến độ thực hiện: Quý III-IV/2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Vụ Hợp tác quốc tế; đơn vị thuộc Bộ có liên quan; cơ quan, tổ chức đại diện doanh nghiệp có liên quan.
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án 345 năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục PBGDPL và TGPL chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

2. Các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Cục PBGDPL và TGPL triển khai các hoạt động được phân công tại Kế hoạch.

3. Kinh phí triển khai Kế hoạch này từ nguồn kinh phí bố trí thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 (Chương trình 81) và Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” (Đề án 345) của Bộ Tư pháp năm 2025

Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch này theo quy định của pháp luật và tình hình quản lý ngân sách của Bộ năm 2025./.

Phụ lục II
Thực hiện Đề án “Truyền thông về quyền con người
ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028” năm 2025
(Kèm theo Kế hoạch được phê duyệt theo Quyết định số 1183/QĐ-BTP
ngày 02 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ giao Bộ Tư pháp chủ trì tại Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028” (sau đây gọi là Đề án).

b) Tạo sự chuyển biến trong nhận thức, hiểu biết của toàn xã hội về các quyền con người góp phần thực hiện có hiệu quả trong xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

c) Thông tin đầy đủ giúp cán bộ, công chức và người dân hiểu rõ về quan điểm, chủ trương, nỗ lực của Đảng, Nhà nước và thành tựu đạt được trong công tác bảo vệ và thúc đẩy quyền con người ở Việt Nam.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Đề án ban hành tại Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 2316/QĐ-BTP ngày 24/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Đề án.

b) Xác định rõ từng nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, kết quả đầu ra và trách nhiệm cụ thể của cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện kế hoạch; tăng cường lồng ghép với các chương trình, đề án có liên quan bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

II. NỘI DUNG

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành

1.1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2025

- Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2025 được ban hành.

- Tiến độ thực hiện:

+ Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án: Quý I/2025.

+ Theo dõi đôn đốc thực hiện Kế hoạch: Cả năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.

1.2. Xây dựng dự toán ngân sách thực hiện Đề án năm 2025, quản lý, theo dõi việc sử dụng kinh phí thực hiện Đề án

- Sản phẩm: Dự toán kinh phí thực hiện Đề án được duyệt; kinh phí được phân bổ, việc sử dụng kinh phí đúng mục đích, nhiệm vụ.

- Tiến độ thực hiện:

+ Trình, thẩm định Dự toán kinh phí thực hiện Đề án: Quý I/2025.

+ Theo dõi việc thực hiện kinh phí được phân bổ: Cả năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Cục Kế hoạch - Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan.

1.3. Tổ chức sơ kết thực hiện Đề án

- Sản phẩm: Báo cáo sơ kết thực hiện Đề án.

- Tiến độ thực hiện: Quý IV/2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp luật quốc tế; Vụ Hợp tác quốc tế và các cơ quan, đơn vị liên quan.

2. Xây dựng các tài liệu truyền thông, PBGDPL về quyền con người

- Sản phẩm: Tài liệu được biên soạn, phát hành.

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

3. Tổ chức các Hội nghị tập huấn về quyền con người cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở, người dân (ưu tiên đối tượng là nhóm dễ bị tổn thương, người dân tộc thiểu số, người dân sống ở khu vực miền núi, biên giới, hải đảo)

- Sản phẩm: Các hội nghị tập huấn được tổ chức.

- Tiến độ thực hiện: Quý II-III/2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

4. Thực hiện truyền thông về quyền con người trên các phương tiện thông tin đại chúng

4.1. Thực hiện truyền thông về quyền con người

- Sản phẩm: Các sản phẩm truyền thông được đăng tải, phát sóng trên các phương tiện thông tin đại chúng (Đài phát thanh truyền hình, báo giấy, báo điện tử, Cổng/trang thông tin điện tử...).

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Báo Pháp luật Việt Nam và các cơ quan thông tấn, báo chí.

4.2. Số hóa, tích hợp tài liệu, sản phẩm truyền thông về Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị, Công ước chống tra tấn vào cơ sở dữ liệu dùng chung về quyền con người (sau khi hệ cơ sở dữ liệu được xây dựng xong); đăng tải trên các nền tảng internet (Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia; Trang Thông tin điện tử pháp luật quốc tế; mạng lưới thông tin cơ sở...)

- Sản phẩm: Các tài liệu, sản phẩm thông tin truyền thông được tích hợp, chia sẻ, kết nối vào cơ sở dữ liệu dùng chung về quyền con người.

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục Công nghệ thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.

5. Tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế (trao đổi thông tin với các đối tác quốc tế về các cơ chế bảo vệ quyền con người, hoạt động bảo vệ Báo cáo quốc gia thực thi các Công ước của Liên hợp quốc về quyền con người)

- Sản phẩm: Các cuộc trao đổi, bảo vệ báo cáo; các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, đoàn công tác nước ngoài được thực hiện.

- Tiến độ thực hiện: Năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế.

- Đơn vị phối hợp: Cục PBGDPL và TGPL và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục PBGDPL và TGPL chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện, đề xuất giải pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

2. Các đơn vị thuộc Bộ được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch này có trách nhiệm: (i) Tổ chức triển khai và thực hiện đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng; (ii) Lập dự toán kinh phí gửi Cục Kế hoạch-Tài chính hoặc Văn phòng Bộ (đối với những đơn vị do Văn phòng Bộ quản lý kinh phí chi thường xuyên) để thẩm định, tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

3. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này được bố trí từ nguồn kinh phí triển khai Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028” năm 2025 của Bộ Tư pháp thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Mục 12 Phần VII Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

Cục Kế hoạch-Tài chính có trách nhiệm thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trên cơ sở thực tế tình hình quản lý ngân sách của Bộ và theo quy định pháp luật./.

Phụ lục III
Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ
hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” năm 2025
(Kèm theo Kế hoạch được phê duyệt theo Quyết định số 1158/QĐ-BTP
ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” (sau đây gọi là Đề án).

b) Góp phần thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên gắn với các nhiệm vụ chính trị, pháp lý, đáp ứng tình hình mới của đất nước.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các chỉ đạo, định hướng của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của Chính phủ.

b) Các hoạt động đề ra phải đúng mục tiêu, sát với nội dung, nhiệm vụ của Đề án, yêu cầu thực tiễn, bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm.

c) Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện và trách nhiệm thực hiện và thời gian hoàn thành.

II. NỘI DUNG

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành

1.1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch, văn bản hướng dẫn, theo dõi thực hiện Đề án năm 2025

- Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản hướng dẫn, theo dõi thực hiện Đề án được ban hành.

- Tiến độ thực hiện:

+ Ban hành Kế hoạch, hướng dẫn thực hiện Đề án: Quý I/2025.

+ Theo dõi thực hiện Đề án: Cả năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.

1.2. Xây dựng dự toán ngân sách thực hiện Đề án năm 2025, quản lý, theo dõi việc sử dụng kinh phí thực hiện Đề án

- Sản phẩm: Dự toán kinh phí thực hiện Đề án được duyệt; kinh phí được phân bổ, việc sử dụng kinh phí đúng mục đích, nhiệm vụ.

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Cục Kế hoạch-Tài chính và đơn vị chức năng của Bộ Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan.

2. Thực hiện chỉ đạo điểm

- Nội dung thực hiện:
 - + Tổ chức khảo sát năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở tại các xã, phường, thị trấn thực hiện chỉ đạo điểm.
 - + Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức tư pháp - hộ tịch; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở tại các xã, phường, thị trấn thực hiện chỉ đạo điểm (tập trung kỹ năng về hòa giải tranh chấp đất đai).
 - + Tổ chức các tọa đàm trao đổi giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn, theo dõi xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.
 - + Hỗ trợ tư vấn pháp lý, hướng dẫn kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.
- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, hoạt động thực hiện chỉ đạo điểm được triển khai.
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Đơn vị chức năng của Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp tại địa phương được chọn điểm, các Trường Cao đẳng Luật và các cơ quan, đơn vị liên quan.

3. Tổ chức các tọa đàm, buổi làm việc chuyên đề, hội nghị tập huấn, diễn đàn đối thoại, cung cấp kiến thức, kỹ năng, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề phát sinh trong triển khai Đề án và công tác hòa giải ở cơ sở

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả, tọa đàm, buổi làm việc được tổ chức.
- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Đơn vị chức năng của Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao, Trung ương Hội Luật gia Việt Nam, Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam và các cơ quan, đơn vị liên quan.

4. Biên soạn, phát hành các tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở

- Sản phẩm: Bộ Tài liệu bồi dưỡng cho hòa giải viên và các tài liệu được biên soạn, phát hành.

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

5. Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh

- Sản phẩm: Các lớp tập huấn được tổ chức và Báo cáo kết quả tập huấn.

- Tiến độ thực hiện: Quý II-III/2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị chức năng của Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, Tòa án nhân dân, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, các Trường Cao đẳng Luật, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

6. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở

6.1. Tổ chức các hoạt động truyền thông về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác hòa giải ở cơ sở; vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

- Sản phẩm: Các tin, bài, chương trình truyền thông được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng bộ, Cục Công nghệ thông tin, Báo Pháp luật Việt Nam, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật và các cơ quan thông tấn, báo chí.

6.2. Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia, Cổng/Trang Thông tin điện tử PBGDPL của các bộ, ngành, địa phương và trên mạng xã hội

- Sản phẩm: Các tài liệu, ấn phẩm được đăng tải.

- Tiến độ thực hiện: Quý III-IV/2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Cục PBGDPL và TGPL chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

2. Các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Cục PBGDPL và TGPL triển khai các hoạt động được phân công tại Kế hoạch.

3. Kinh phí triển khai Kế hoạch này từ nguồn kinh phí bố trí thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” năm 2025 của Bộ Tư pháp.

Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch này theo quy định của pháp luật và tình hình quản lý ngân sách của Bộ năm 2025./.

Phụ lục IV
Tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị của Bộ Tư pháp năm 2025

(Kèm theo Quyết định số 1153/QĐ-BTP ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của quốc gia thành viên Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị (ICCPR).

b) Thực hiện có hiệu quả các Quyết định số: 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc; 3028/QĐ-BTP ngày 04/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp trong việc tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc.

c) Tiếp tục phổ biến sâu rộng nội dung cơ bản của Công ước ICCPR; pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị và thành tựu Việt Nam đạt được tại Báo cáo quốc gia lần thứ IV thực thi Công ước ICCPR, các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền.

d) Gắn với các nhiệm vụ chính trị, pháp lý của đất nước năm 2025; kịp thời phổ biến các văn bản, chính sách mới ban hành năm 2024 và 2025, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong thực hiện các quyền dân sự, chính trị.

2. Yêu cầu

a) Các hoạt động đề ra trong Kế hoạch phải phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quyền dân sự, chính trị được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1252/QĐ-TTg.

b) Xác định rõ nội dung các công việc, trách nhiệm thực hiện và thời gian hoàn thành.

c) Kết hợp các hoạt động thực hiện Kế hoạch với các chương trình, đề án, kế hoạch khác đang được thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương để sử dụng tiết kiệm, phát huy tối đa các nguồn lực.

II. NỘI DUNG

1. Hoạt động chỉ đạo, điều hành chung

1.1. Xây dựng và trình ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của ICCPR và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị năm 2025

của Bộ Tư pháp” (gọi tắt là Kế hoạch tuyên truyền ICCPR); hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch

- Sản phẩm: Kế hoạch tuyên truyền ICCPR được ban hành; Văn bản hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch tuyên truyền ICCPR.

- Tiến độ thực hiện:

+ Ban hành, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch tuyên truyền ICCPR: Quý I/2025.

+ Theo dõi thực hiện: Cả năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

1.2. Xây dựng dự toán ngân sách thực hiện Kế hoạch tuyên truyền ICCPR năm 2025, quản lý, theo dõi việc sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch tuyên truyền ICCPR

- Sản phẩm: Dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch tuyên truyền Công ước ICCPR được duyệt; kinh phí được phân bổ, việc sử dụng kinh phí đúng mục đích, nhiệm vụ.

- Tiến độ thực hiện:

+ Ban hành Dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch tuyên truyền ICCPR: Quý I/2025.

+ Theo dõi việc thực hiện kinh phí được phân bổ: Cả năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Cục Kế hoạch-Tài chính và đơn vị chức năng của Bộ Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan.

2. Biên soạn, phát hành các tài liệu PBGDPL về quyền dân sự, chính trị

- Sản phẩm: Các tài liệu được biên soạn (chuyên đề, hỏi đáp, tờ gấp/infographic, tiểu phẩm, tin, bài giảng điện tử...), phát hành hoặc đăng tải trên Công Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia, mạng internet.

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.

- Đơn vị phối hợp: Đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các đơn vị chức năng có liên quan của Bộ, ngành, địa phương.

3. Tổ chức hội nghị tập huấn điểm kiến thức pháp luật về các quyền dân sự, chính trị cho tuyên truyền viên pháp luật, trưởng thôn, tổ dân phố, hòa giải viên ở cơ sở, người dân tộc thiểu số, người dân sống ở khu vực miền núi, hải đảo

- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả tập huấn.
- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

4. Truyền thông chính sách, tăng cường phổ biến các quy định pháp luật về quyền dân sự, chính trị trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó đẩy mạnh truyền thông về thành tựu Việt Nam đạt được tại Báo cáo quốc gia lần thứ IV thực thi ICCPR, các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc và kết quả Phiên đối thoại rà soát Báo cáo quốc gia ICCPR lần IV với Ủy ban Nhân quyền

- Sản phẩm: Các tài liệu, tin bài, phóng sự, tọa đàm, chương trình...phổ biến pháp luật về quyền dân sự, chính trị được đăng tải trên mạng internet, các báo, phương tiện phát thanh, truyền hình.

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025.
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL.
- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin, các cơ quan thông tin đại chúng (báo, đài....).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục PBGDPL và TGPL chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch.

2. Các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Cục PBGDPL và TGPL thực hiện các hoạt động được phân công tại Kế hoạch.

3. Kinh phí triển khai Kế hoạch này từ nguồn kinh phí bố trí thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị năm 2025 của Bộ Tư pháp.

Cục Kế hoạch-Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của pháp luật và tình hình quản lý ngân sách của Bộ Tư pháp năm 2025./.

Phụ lục V
Thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật
của người dân” của Bộ Tư pháp năm 2025
(Kèm theo Kế hoạch được phê duyệt theo Quyết định số 115/QĐ-BTP
ngày 02 tháng 04 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp thuộc trách nhiệm của Bộ Tư pháp tại Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (sau đây gọi là Đề án).

- Tăng cường theo dõi, quản lý nhà nước, giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Đề án và thực hiện các hoạt động nhằm tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân, đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của Bộ Tư pháp được quy định tại Đề án.

- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, sản phẩm và trách nhiệm cụ thể của cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong triển khai thực hiện, bảo đảm đúng thời gian, chất lượng, tiết kiệm và hiệu quả.

II. NỘI DUNG

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành Đề án

1.1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án của Bộ Tư pháp năm 2025

- Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện Đề án của Bộ Tư pháp năm 2025;

- Tiến độ thực hiện:

+ Ban hành Kế hoạch: Quý II/2025;

+ Theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch: Cả năm 2025;

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án năm 2025.

1.2. Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án

- Sản phẩm: Công văn chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành;
- Tiến độ thực hiện: Quý II/2025;
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án năm 2025.

1.3. Theo dõi, hướng dẫn, nắm bắt tình hình, định hướng triển khai, khảo sát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án; tổ chức các tọa đàm, hội thảo để trao đổi, bàn về các giải pháp nhằm tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân

- Sản phẩm: Các Tọa đàm, hội thảo, đoàn khảo sát được tổ chức;
- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025;
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án năm 2025.

2. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chính sách, thể chế trong các lĩnh vực quản lý của Bộ Tư pháp nhằm bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

2.1. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện các quy định pháp luật về chuẩn tiếp cận pháp luật để đổi mới nội dung, phương thức thực hiện theo hướng Nhà nước thiết lập các điều kiện cần thiết cho người dân chủ động tiếp cận thông tin pháp luật

- Sản phẩm: Tham mưu, trình ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg;

- Tiến độ thực hiện:

+ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg: Tháng 6/2025;

+ Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2021/TT-BTP: Theo Chương trình xây dựng văn bản, đề án thuộc thẩm quyền ban hành hoặc liên tịch ban hành của Bộ trưởng Bộ Tư pháp năm 2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành, địa phương và đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí xây dựng pháp luật của Bộ Tư pháp năm 2025.

2.2. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện các chính sách, quy định pháp luật về TGPL nhằm bảo đảm tiếp cận TGPL của người dân

- Sản phẩm: Xây dựng báo cáo đánh giá việc thực hiện Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật TGPL; tham mưu, trình ban hành Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2017/NĐ-CP;

- Tiến độ thực hiện:

+ Báo cáo đánh giá việc thực hiện Nghị định số 144/2017/NĐ-CP: Tháng 6/2025;

+ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2017/NĐ-CP: Tháng 9/2025.

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành, địa phương và đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí được cấp cho đơn vị chủ trì và kinh phí xây dựng pháp luật của Bộ Tư pháp năm 2025.

2.3. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện các chính sách, quy định pháp luật về hỗ trợ tư pháp để tạo cơ sở huy động nguồn lực xã hội, phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các tổ chức và thành viên

- Sản phẩm: Tham mưu, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng năm 2024;

- Tiến độ thực hiện: Tháng 4/2025;

- Đơn vị chủ trì: Cục Hỗ trợ tư pháp;

- Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành, địa phương và đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí xây dựng pháp luật của Bộ Tư pháp năm 2025.

2.4. Tham gia ý kiến bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân trong quá trình thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

- Sản phẩm: Các văn bản góp ý, thẩm định dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị được giao thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí xây dựng pháp luật của Bộ Tư pháp năm 2025.

3. Triển khai các nhiệm vụ nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân

3.1. Thông tin, truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật; các lĩnh vực pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích của người dân, doanh nghiệp; nâng cao nhận thức của người dân về ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật; vai trò của công tác TGPL và quyền được TPGL... trên các báo, đài, Cổng/Trang Thông tin điện tử

- Sản phẩm: Các phóng sự, tọa đàm, bản tin, tin bài, ảnh... được xây dựng, đăng tải, phát thanh, phát sóng trên các phương tiện thông tin đại chúng;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL; Cục Hỗ trợ tư pháp; Vụ Pháp luật hình sự - hành chính; Văn phòng bộ; Cục Công nghệ thông tin; Báo Pháp luật Việt Nam (trên Video Pháp luật);
- Đơn vị phối hợp: Các báo, đài, phương tiện thông tin đại chúng khác;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí được cấp cho các đơn vị chủ trì thuộc Bộ Tư pháp và kinh phí thực hiện Đề án năm 2025.

3.2. Xây dựng và phát hành tài liệu hướng dẫn, phổ biến kiến thức pháp luật cho người dân bằng các hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng...

- Sản phẩm: Các tài liệu PBGDPL (hỏi đáp, tiểu phẩm, tờ gấp/infographic, bài giảng điện tử...) được phát hành, đăng tải trên mạng Internet;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án năm 2025.

3.3. Tiếp tục duy trì, củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đường dây nóng, các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp

- Sản phẩm: Các kiến nghị, phản ánh của người dân liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp được tiếp nhận, trả lời, tư vấn, hỗ trợ kịp thời;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng bộ, Thanh tra bộ, Cục Công nghệ thông tin, Cục Quản lý thi hành án dân sự và các đơn vị khác có liên quan thực hiện theo chức năng được giao;

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí được cấp cho các đơn vị chủ trì thuộc Bộ Tư pháp năm 2025.

3.4. Đổi mới hình thức PBGDPL, nâng cao nhận thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về ý thức chấp hành pháp luật trong lĩnh vực thi hành án dân sự, thi hành án hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để người dân, doanh nghiệp chủ động tiếp cận được các thông tin pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

- Sản phẩm: Các mô hình, hình thức PBGDPL được thực hiện;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Đơn vị chủ trì: Cục Quản lý thi hành án dân sự;

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan; các cơ quan thi hành án dân sự địa phương; các cơ quan báo chí, truyền thông;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí được cấp cho đơn vị chủ trì năm 2025.

4. Tổ chức Hội nghị tập huấn và trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người thực hiện công tác PBGDPL

4.1. Tổ chức Hội nghị tập huấn và trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm nâng cao năng lực, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ cán bộ thực hiện hỗ trợ thông tin pháp luật, PBGDPL cho người khuyết tật

- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả Hội nghị;

- Tiến độ thực hiện: Quý II-III/2025;

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Liên hiệp hội về người khuyết tật Việt Nam.

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án năm 2025.

4.2. Tổ chức Hội nghị tập huấn và trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm nâng cao năng lực, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ cán bộ, giáo viên các Trung tâm thuộc Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam

- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả Hội nghị;
- Tiến độ thực hiện: Quý II/2025;
- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;
- Đơn vị phối hợp: Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án năm 2025.

5. Triển khai các nhiệm vụ nâng cao năng lực, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Ngành Tư pháp

5.1. Chỉ đạo, hướng dẫn việc tăng cường hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật và thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở, đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành Tư pháp

- Sản phẩm: Công văn chỉ đạo, hướng dẫn; báo cáo kết quả;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Đơn vị chủ trì: Thanh tra bộ, Văn phòng bộ, Cục Quản lý thi hành án dân sự, Cục Hỗ trợ tư pháp, Cục PBGDPL và TGPL, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính và các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan thực hiện theo chức năng được giao;
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí được cấp cho các đơn vị chủ trì thuộc Bộ Tư pháp năm 2025.

5.2. Xây dựng, ban hành Thông cáo báo chí về Thông tư do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành năm 2025

- Sản phẩm: Thông cáo báo chí được xây dựng, ban hành;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Đơn vị chủ trì: Văn phòng bộ;
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí được cấp cho đơn vị chủ trì năm 2025.

5.3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về TGPL cho người dân

- Sản phẩm: Công văn chỉ đạo, hướng dẫn; các hoạt động cụ thể (tập huấn, truyền thông, tài liệu, triển khai các chương trình PBGDPL, tư vấn, TGPL phù hợp với từng đối tượng); các báo cáo kết quả được tổ chức và xây dựng;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Đơn vị chủ trì: Cục Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí được cấp cho đơn vị chủ trì năm 2025.

6. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội và tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp (gọi chung là các tổ chức) trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

6.1. Chọn điểm một số tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù để hỗ trợ thông tin pháp luật, nâng cao năng lực cho hội viên, thành viên của tổ chức mình (lồng ghép với thực hiện nhiệm vụ tại Mục 4 Kế hoạch này)

- Sản phẩm: Các hội nghị tập huấn được tổ chức; tài liệu giới thiệu pháp luật được biên soạn, phát hành;

- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL, Cục Hỗ trợ tư pháp;

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan; các tổ chức đại diện cho đối tượng đặc thù;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án năm 2025;

6.2. Tổ chức Tọa đàm, Hội thảo làm việc chuyên đề với một số tổ chức để nắm bắt, trao đổi, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai các nhiệm vụ và giải pháp của Đề án

- Sản phẩm: Tọa đàm, hội thảo, cuộc làm việc được tổ chức; báo cáo kết quả;

- Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025;

- Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL và TGPL;

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan; các cơ quan, tổ chức được làm việc;

- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án năm 2025.

6.3. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn các Đoàn Luật sư, Hội Công chứng viên địa phương và các tổ chức đoàn thể chủ quản ở địa phương tăng cường huy động đội ngũ luật sư, công chứng viên, tư vấn viên pháp luật, thừa phát lại trong hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

- Sản phẩm: Tọa đàm, họp liên ngành ở trung ương và địa phương, văn bản, báo cáo, tài liệu, hoạt động phối hợp được tổ chức;
- Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;
- Đơn vị chủ trì: Cục Bổ trợ tư pháp;
- Đơn vị phối hợp: Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hiệp hội Công chứng viên Việt Nam, các tổ chức đoàn thể ở trung ương, cơ quan, đơn vị liên quan;
- Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí được cấp cho đơn vị chủ trì năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

- Cục PBGDPL và TGPL chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch.
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch này có trách nhiệm: (i) Tổ chức triển khai và thực hiện đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng; (ii) Thường xuyên phối hợp với Cục PBGDPL và TGPL trong triển khai nhiệm vụ và gửi Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Cục PBGDPL và TGPL *trước ngày 30/11/2025* để tổng hợp, xây dựng báo cáo chung.

2. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Các đơn vị thuộc Bộ được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí gửi Cục Kế hoạch - Tài chính hoặc Văn phòng bộ (đối với những đơn vị do Văn phòng bộ quản lý kinh phí chỉ thường xuyên) để thẩm định, tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ phê duyệt.
- Kinh phí triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch được thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành./.